

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 08-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Thanh;

2. Ông Trần Phi Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLHS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Hoàng Kỳ D**, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2000, tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nhân viên Spa; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H và bà Hoàng Thị Trà M; có chồng và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Huỳnh Thị Minh V, sinh năm 1989; trú tại: Số 04 đường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị Kim N, sinh năm 2000; trú tại: Thôn V, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền trả nợ cho chị Đào Thị Kim N, trong các ngày 09-01-2021 và 14-01-2021, bị cáo Võ Hoàng Kỳ D đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của chị

Huỳnh Thị Minh V tại Spa A, số 02 đường N, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

Lần 1: Trưa ngày 09-02-2021, D đi đến tủ đựng đồ cá nhân của nhân viên Spa, phát hiện tủ số 06 của chị Huỳnh Thị Minh V là nhân viên cùng với D đang cầm chìa khóa, lúc này đang là giờ nghỉ trưa của nhân viên nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo D mở khóa tủ của chị V, thấy trong tủ có 01 túi xách da màu đen, bên trong túi có nhiều tiền nên đã lấy trộm 2.000.000 đồng, gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng rồi bỏ vào túi quần, sau đó đóng tủ lại và đi làm việc.

Lần 2: Sáng ngày 14-01-2021, bị cáo D đi đến tủ đựng đồ cá nhân của nhân viên Spa, phát hiện tủ số 06 của chị V đang cầm chìa khóa, khi này thấy các nhân viên đang làm việc trong phòng phía sau nên bị cáo nảy sinh ý định mở tủ lục tìm tiền để trộm cắp. Bị cáo D mở khóa tủ số 06, thấy trên mặt tủ sát với cửa tủ có để 01 xấp tiền mặt nên đã lấy trộm 2.500.000 đồng, gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng bỏ vào túi quần rồi đóng tủ lại.

Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.500.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền trên.

Cáo trạng số 47/CT-VKSTK-HS ngày 14-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Võ Hoàng Kỳ D về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Hoàng Kỳ D phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Hoàng Kỳ D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Để có tiền trả nợ cho chị Đào Thị Kim N, trong các ngày 09-01-2021 và 14-01-2021, bị cáo Võ Hoàng Kỳ D đã 02 lần trộm cắp số tiền 4.500.000 đồng của chị Huỳnh Thị Minh V bỏ trong tủ đựng đồ cá nhân tại Spa A, số 02 đường N, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng các văn bản pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Võ Hoàng Kỳ D đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Võ Hoàng Kỳ D là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều từ 2.000.000 đồng trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo D phạm tội ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, không xử phạt tù mà áp dụng loại hình phạt Cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo được chăm sóc con nhỏ. Bị cáo D không có thu nhập ổn định và đang nuôi con nhỏ, nên không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp.

[2.3] Bồi thường thiệt hại, vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Bồi thường thiệt hại*: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

- *Vấn đề liên quan khác*: Không có căn cứ xác định chị Đào Thị Kim N biết được cũng như có liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản mà bị cáo D thực hiện, nên không có sơ sở xử lý.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng Kỳ D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Hoàng Kỳ D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Kỳ D 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Võ Hoàng Kỳ D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Võ Hoàng Kỳ D. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

2. Buộc bị cáo Võ Hoàng Kỳ D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Văn Sinh